TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62**/2023/HSST
Ngày: 31/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Đức.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Quang Hoạch.
2/ Ông Nguyễn Đình Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 28/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 20/02/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2023/HPT-QĐ ngày 01/3/2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 34/2023/TB-TA ngày 14/3/2023 và số 34/2023/TB-TA ngày 30/3/2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm: 1996 tại Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: 843 ấp TB, xã TCM, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/7/2022 (Có mặt).

2/ Họ và tên: Phạm Văn S, sinh năm: 1998 tại An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp AL, xã LP, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh S1, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971; có vợ tên: Bùi Thị Yến Tr, sinh năm 2000 (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/7/2022 (Có mặt).

3/ Họ và tên: Huỳnh Thanh T, sinh năm: 2000 tại An Giang; hộ khẩu thường trú: 484/25A Bình Khánh 4, phường BK, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khu phố 8, phường LB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 27/7/2022 (Có mặt).

4/ Họ và tên: Hà Xuân Ng, sinh ngày: 14/9/2002 tại Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: Thôn Tây Nam 2, xã ĐL, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân T1, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị S2, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/7/2022 (Có mặt).

5/ Họ và tên: Nguyễn Duy Kh, sinh ngày: 13/11/2001 tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp K9, xã PĐ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy L1, sinh năm 1980 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc L2, sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/7/2022 (Có mặt).

6/ Họ và tên: Nguyễn Tấn Ph1, sinh ngày: 17/6/2003 tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp BHT, xã TTH, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khu phố 8, phường LB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T3, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Thu V, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/7/2022 đến ngày 29/12/2022 bị cáo được tại ngoại (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Xuân Ch2, sinh năm 1984.

Trú tại: Ấp AC, xã BS, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Trung Đ1 (Vắng mặt).
2. Ông Nguyễn Ngọc H4 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim Ng là nhân viên của quán karaoke Yến Nhi ở ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom và Phạm Văn S có quan hệ tình cảm, sống chung như vợ chồng với nhau tại ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 21 giờ ngày 25/7/2022, các anh Nguyễn Ngọc H4, Nguyễn Trung Đ1 và Trần Xuân Ch2 đến hát Karaoke tại phòng 314 của quán karaoke Yến Nhi, trong lúc hát có gọi 03 nhân viên nữ của quán vào phục vụ gồm: Nguyễn Thị Thủy Dương (Kiều), Nguyễn Thị Kim Ng và Thảo (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, anh Chung và các bạn thanh toán tiền để ra về, anh Hoài trả tiền công phục vụ cho Dương 300.000 đồng, riêng Ngọc và Thảo yêu cầu anh Chung phải trả cho Ngọc và Thảo mỗi người 500.000 đồng nhưng anh Chung không đồng ý nên giữa anh Chung và Ngọc xảy ra mâu thuẫn cãi nhau.

Ngọc nảy sinh thù tức nên đã dùng điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS max, màu trắng, có gắn sim số 0987401108 của mình nhắn tin nói cho Sảng biết sự việc và nhờ Sảng đánh anh Chung để trả thù thì Sảng đồng ý. Sảng dùng điện thoại di động hiệu Redmi 5 Plus, màu trắng bạc, có gắn sim số 0835358243 của mình nhắn tin cho Ngọc nói Ngọc chụp ảnh của anh Chung gửi cho Sảng để Sảng biết mặt anh Chung để đánh. Ngọc lén chụp ảnh của anh Chung gửi cho Sảng qua ứng dụng messenger. Sau khi nhận được ảnh của anh Chung, Sảng soạn tin nhắn và sao gửi ảnh của anh Chung qua ứng dụng messenger cho Huỳnh Thanh T (qua điện thoại hiệu OPPO A31, có gắn sim số 0878656485 của Tuấn) nhờ Tuấn đến quán karaoke Yến Nhi đánh anh Chung thì Tuấn đồng ý. Khi Sảng nhắn tin và ảnh của anh Chung cho Tuấn nhờ Tuấn đánh anh Chung thì Tuấn đang ngồi ăn nhậu với các đối tượng Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh và Tăng Minh Dương tại phòng trọ của Khánh ở ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai vì vậy Tuấn đưa hình ảnh của anh Chung cho Nghĩa, Khánh, Dương xem và kể lại việc Sảng nhờ Tuấn đánh anh Chung cho các đối tượng biết thì Nghĩa, Khánh, Dương cùng đồng ý, tham gia với Tuấn. Sau đó Tuấn còn điện thoại cho Nguyễn Tấn Ph1 nhờ Phát điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của Khánh để chở Tuấn đi đánh nhau thì Phát cũng đồng ý tham gia và điều khiển xe mô tô biển số 66G1-599.38 đến phòng trọ của Khánh gặp Tuấn và đồng bọn. Lúc này cả bọn cùng nhau đi đến quán karaoke Yến Nhi để đánh anh Chung, khi đi thì Dương mang theo 01 con dao nhưng không nói cho Tuấn, Nghĩa, Khánh và Phát biết.

Sau đó Phát điều khiển xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER biển số 66G1-599.38 chở Tuấn ngồi giữa và Dương ngồi phía sau, Khánh điều khiển xe mô tô hiệu WINNER X biển số 79V1-623.52 của Nghĩa chở Nghĩa ngồi sau đi về phía quán karaoke Yến Nhi, khi đến cách quán karaoke Yến Nhi khoảng 100 mét thì cả bọn gặp Sảng đang đứng đợi, rồi Sảng điều khiển xe mô tô biển số 60F3-788.60 dẫn cả nhóm đi đến trước cửa quán karaoke Yến Nhi, khi thấy anh Chung đang đứng ở quầy tính tiền trong quán thì Sảng chỉ anh Chung cho cả nhóm biết rồi Sảng điều khiển xe đi ra ngã ba cách quán karaoke Yến Nhi khoảng 100m đứng chờ, còn Tuấn và đồng bọn thì đứng cách quán karaoke Yến Nhi khoảng 20 mét chờ anh Chung ra để đánh. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi nhìn thấy anh Chung đi ra chỗ để xe mô tô trước cổng quán thì Tuấn xông đến dùng chân đạp vào người anh Chung, anh Chung vứt lại xe chạy bộ ra hướng đường Yên Thế thì bị Nghĩa, Tuấn và Dương đuổi theo, còn Khánh và Phát thì đứng trông coi xe. Khi anh Chung chạy ra cách quán karaoke Yến Nhi khoảng 08m thì bị Tuấn, Dương, Nghĩa đuổi kịp, Tuấn dùng tay, chân đấm, đá vào người anh Chung, Nghĩa nhặt 01 cục đá trên đường cầm trên tay đập 02 phát trúng vào đầu anh Chung, Dương cầm dao bấm ở tay phải đâm nhiều nhát trúng vào lưng, hông, đùi anh Chung gây thương tích, khi thấy anh Chung nằm gục xuống đường và người dân kéo đến thì Nghĩa, Tuấn và Dương bỏ chạy đến chỗ Khánh và Phát đang đợi sẵn lên xe cùng nhau tẩu thoát. Nghĩa đã ném cục đá tại hiện trường, còn Dương cầm theo dao bỏ trốn. Anh Chung được anh Hoài đưa đến Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp cứu. Sau khi anh Chung bị gây thương tích, gia đình anh Chung đã đến Công an xã HN3 trình báo. Công

an xã HN3 đã tiến hành xác minh, trích xuất camera an ninh, làm việc với Ngọc, Sảng, Nghĩa, Phát và Khánh, sau đó Tuấn cũng ra đầu thú, các đối tượng đã khai nhận hành vi của mình như trên. Công an xã HN3 đã lập hồ sơ ban đầu, tạm giữ của Phát 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI RAIDER biển số 66G1- 599.38; tạm giữ của Ngọc 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, có gắn sim số 0987401108; tạm giữ của Sảng 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5 Plus màu trắng bạc, có gắn sim số 0835358243; tạm giữ của Tuấn 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu xanh trắng, có gắn sim số 0878656485; tạm giữ của Phát 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 màu đen, có gắn sim số 0814011729 sau đó bàn giao hồ sơ, các đối tượng cùng vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 27/7/2022, Trần Xuân Ch2 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, xử lý Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh và Nguyễn Tấn Ph1 theo quy định pháp luật.

Ngày 05/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh và Nguyễn Tấn Ph1 để điều tra về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại Khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận định giám định số 0843/Tg1/2022 ngày 01/8/2022 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Nai kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đỉnh đầu kích thước 01 x 0,2cm. Tỷ lệ: 01%.
- Vết thương hông lưng phải kích thước 1,3 x 0,2cm Tỷ lệ: 01%.
- Vết thương trùng với vết mổ mông phải tổng kích thước 13 x 0,2cm. Tỷ lệ: 02%.
- Vết thương mu bàn tay trái kích thước 1,5 x 0,2em: Tỷ lệ: 01%.
- Vết thương trùng với vết mổ mặt sau đùi trái kích thước 09 x 0,2cm. Tỷ lệ: 02%.
- Vết thương trùng với vết mổ mặt sau đùi trái kích thước 06 x 0,2cm. Tỷ 1ệ: 02%.
- Vết thương trùng với vết mổ mặt sau đùi trái kích thước 06 x 0,2cm. Tỷ lê: 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giảm định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Xuân Ch2 áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là 11% (Mười một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích

+ Thương tích đầu. Vật tày hoặc vật tày có cạnh

+ Thương tích hông lưng phải, móng phải, bàn tay trái và đùi trái: Vật sắc nhọn."(Bút lục số: 109-111).

Đối với 01 USB lưu hình ảnh diễn biến việc các bị can gây thương tích cho anh Trần Xuân Ch2 vào ngày 25/7/2022 chuyển lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 con dao do Tăng Minh Dương sử dụng gây thương tích cho anh Chung do Dương đã mang theo khi bỏ trốn nên không thu hồi được.

Đối với 01 cục đá mà Hà Xuân Ng sử dụng gây thương tích cho anh Chung, Nghĩa đã vứt bỏ không rõ vị trí nào nên không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKS-TB ngày 17/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh, Nguyễn Tấn Ph1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Kh mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Ph1 mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 25/7/2022 tại karaoke Yến Nhi thuộc ấp TH, xã HN3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh, Nguyễn Tấn Ph1 đã có hành vi dùng tay chân, cục đá, dao bấm là "hung khí nguy hiểm" gây thương tích đối với ông Trần Xuân Ch2 với tỷ lệ thương tật là 11%. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, nhưng chỉ dừng lại ở tính chất giản đơn. Các bị cáo Ngọc, Sảng, Tuấn là người rủ rê các bị cáo khác, bị cáo Sảng và Tuấn là người tích tích cực thực hiện nên có vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo Nghĩa là người tích cực thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại nên có vai trò thứ hai trong vụ án; bị cáo Khánh và Phát là người chở và đứng ngoài cổ vũ tinh thần cho các bị cáo khác nên có vai trò giúp sức trong vụ án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Ngọc và Phát đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên cần áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Tuấn ra đầu thú nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Ngọc và Phát đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu các bị cáo Sảng, Tuấn, Nghĩa, Khánh mỗi bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và các bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo. Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc các bị cáo Sảng, Tuấn, Nghĩa, Khánh mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho phía bị hại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

[6]. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung công đối với các vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 66G1-599.38 đã qua sử dụng, số máy: GGA1539910, số khung: RLSD11ANLV139880; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu trắng, trên khay sim có số seri: 353102106326041 ; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5 Plus; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu xanh trắng; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 màu đen, trên khay sim có số seri: 352904113571795.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại có số seri: 8984 04800 00635 35654; 01 sim điện thoại có số seri: 898402000 111040760052; 01 sim điện thoại có số seri: 898408100 08726772953; 01 sim điện thoại có số seri: 89840 20001 12275 55701.

[7]. Đối với Tăng Minh Dương đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Sảng, Tuấn, Nghĩa, Khánh mỗi bị cáo phải nộp 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn S, Hà Xuân Ng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt:

+ Bị cáo Phạm Văn S 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022.

+ Bị cáo Hà Xuân Ng 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022.

3. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2022.

4. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Kh phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Kh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022.

5. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Ph1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Ph1 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời hạn giam giữ trước đó (Từ ngày 28/7/2022 đến ngày 29/12/2022).

6. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công đối với các vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 66G1-599.38 đã qua sử dụng, số máy: GGA1539910, số khung: RLSD11ANLV139880; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu trắng, trên khay sim có số seri: 353102106326041 ; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5 Plus; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu xanh trắng; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 màu đen, trên khay sim có số seri: 352904113571795.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại có số seri: 8984 04800 00635 35654; 01 sim điện thoại có số seri: 898402000 111040760052; 01 sim điện thoại có số seri: 898408100 08726772953; 01 sim điện thoại có số seri: 89840 20001 12275 55701.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên đang được tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

7. Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc các bị cáo Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn

Duy Kh mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Trần Xuân Ch2 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

8. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh, Nguyễn Tấn Ph1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Buộc các bị cáo Phạm Văn S, Huỳnh Thanh T, Hà Xuân Ng, Nguyễn Duy Kh mỗi bị cáo phải nộp 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

9. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- CC.THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức